

Số: 85 /BC-UBND

Yên Thế, ngày 11 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO

**Việc thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh
từ kỳ họp thứ 04 đến trước kỳ họp thứ 07 HĐND huyện
(Trình kỳ họp thứ 07 - HĐND huyện khoá XXI)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015.

Căn cứ Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao Dự toán ngân sách Nhà nước, Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương năm 2017.

Căn cứ Quyết định số 175/QĐ-HĐND ngày 03/10/2016 của Thường trực HĐND huyện Yên Thế ban hành quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục trình Thường trực HĐND xem xét, cho ý kiến về các nhiệm vụ phát sinh giữa 2 kỳ họp thuộc thẩm quyền của HĐND và Thường trực HĐND huyện.

Thực hiện Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND huyện Yên Thế về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017; quyết toán ngân sách huyện năm 2016, được xác định số kết dư ngân sách năm 2016.

UBND huyện báo cáo các nhiệm vụ phát sinh giữa hai kỳ họp từ nguồn nguồn kết dư ngân sách năm 2016; nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn vượt thu tiền sử dụng đất; nguồn chi khác ngân sách huyện; nguồn tăng lương, tăng biên chế; sự nghiệp kinh tế; sự nghiệp giáo dục; nguồn dự phòng ngân sách huyện; nguồn ngân sách xã chưa phân bổ và nguồn vượt thu ngân sách huyện, năm 2017, cụ thể như sau:

I. Các nhiệm vụ UBND huyện đã thực hiện

1. UBND huyện lập Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 31/8/2017, trình Thường trực HĐND huyện đề nghị phân bổ nguồn kết dư ngân sách năm 2016, nguồn chi khác ngân sách, nguồn dự phòng và nguồn ngân sách năm 2017.

Thường trực HĐND huyện đã nhất trí phân bổ tại Công văn số 115/HĐND-VP ngày 29/9/2017.

2. UBND huyện lập Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 21/9/2017 trình Thường trực HĐND huyện đề nghị phân bổ nguồn chi khác ngân sách huyện năm 2017, nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2017 và nguồn ngân sách xã chưa phân bổ năm 2017.

Thường trực HĐND huyện đã nhất trí phân bổ tại Công văn số 124/HĐND-VP ngày 19/10/2017.

3. UBND huyện lập Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 16/10/2017, trình Thường trực HĐND huyện đề nghị phân bổ nguồn chi khác, nguồn tăng lương, tăng biên chế, nguồn dự phòng ngân sách huyện và nguồn sự nghiệp kinh tế ngân sách huyện năm 2017.

Thường trực HĐND huyện đã nhất trí phân bổ tại Công văn số 125/HĐND-VP ngày 19/10/2017.

4. UBND huyện lập Tờ trình số 121/TTr-UBND ngày 07/11/2017, trình Thường trực HĐND huyện đề nghị phân bổ nguồn chi khác ngân sách huyện, nguồn tăng lương, tăng biên chế, nguồn dự phòng, nguồn thu tiền sử dụng đất và nguồn thu hồi các khoản chi năm trước ngân sách huyện, năm 2017.

Thường trực HĐND huyện đã nhất trí phân bổ tại Công văn số 145/HĐND-VP ngày 13/11/2017.

5. UBND huyện lập Tờ trình số 130/TTr-UBND ngày 24/11/2017, trình Thường trực HĐND huyện đề nghị phân bổ nguồn chi khác, nguồn tăng lương, tăng biên chế và nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2017.

Thường trực HĐND huyện đã nhất trí phân bổ tại Công văn số 169/HĐND-VP ngày 01/12/2017.

6. UBND huyện lập Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 28/11/2017, trình Thường trực HĐND huyện đề nghị phân bổ nguồn chi khác, nguồn tăng lương, tăng biên chế ngân sách huyện năm 2017.

Thường trực HĐND huyện đã nhất trí phân bổ tại Công văn số 168/HĐND-VP ngày 01/12/2017.

7. UBND huyện lập Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 12/12/2017, trình Thường trực HĐND huyện đề nghị phân bổ nguồn sự nghiệp kinh tế khác ngân sách huyện, nguồn vượt thu ngân sách huyện, nguồn vượt thu tiền sử dụng đất và nguồn sự nghiệp giáo dục năm 2017.

Thường trực HĐND huyện đã nhất trí phân bổ tại Công văn số 179/HĐND-VP ngày 12/12/2017.

II. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh giữa hai kỳ họp

Tổng số kinh phí phân bổ, điều chỉnh, phát sinh các nhiệm vụ từ sau kỳ họp thứ 4 đến trước kỳ họp thứ 7 là 34.326.790.000 đồng (*Ba mươi bốn tỷ ba trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng chẵn*). Trên cơ sở các nghị quyết của HĐND huyện đã ban hành; các văn bản thông báo kết luận của Thường trực Huyện ủy, văn bản thỏa thuận của Thường trực HĐND huyện và Thông báo kết luận của UBND huyện. Chủ tịch UBND huyện quyết định phân bổ và dự kiến phân bổ các nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh nêu trên, cụ thể như sau:

1. Nguồn kết dư ngân sách năm 2016:	4.493.781.000 đồng
2. Nguồn thu tiền sử dụng đất:	2.302.139.000 đồng
3. Nguồn vượt thu tiền sử dụng đất:	10.338.832.000 đồng
4. Nguồn chi khác ngân sách huyện:	658.426.000 đồng
5. Nguồn tăng lương, tăng biên chế:	915.328.000 đồng
6. Nguồn sự nghiệp kinh tế:	3.133.945.000 đồng

Trong đó:

- Sự nghiệp kinh tế khác:	191.945.000 đồng
- Sự nghiệp giao thông, thủy lợi:	2.942.000.000 đồng
7. Nguồn sự nghiệp giáo dục:	11.062.000.000 đồng
8. Nguồn dự phòng ngân sách huyện:	362.511.000 đồng
9. Nguồn ngân sách xã chưa phân bổ:	138.828.000 đồng
10. Nguồn vượt thu ngân sách huyện:	921.000.000 đồng

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp, báo cáo HĐND huyện khóa XXI tại kỳ họp thứ 07 theo quy định.

Nơi nhận:

- TT HU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Đại biểu HĐND huyện, khóa XXI;
- Đại biểu dự kỳ họp thứ 07 HĐND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Sơn

PHỤ BIỂU CHI TIẾT

Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh từ sau kỳ họp thứ 04 đến trước kỳ họp thứ 07 HĐND huyện,
từ các nguồn kinh phí: Nguồn kết dư ngân sách năm 2016; nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn vượt thu tiền sử dụng đất; nguồn chi khác ngân sách
huyện; nguồn tăng lương, tăng biên chế; sự nghiệp kinh tế; sự nghiệp giáo dục và nguồn dự phòng ngân sách huyện năm 2017
(Kèm theo Báo cáo số: 85 /BC-UBND ngày 11/12/2017 của UBND huyện)

Đơn vị tính: nghìn đồng

TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lũy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí đề nghị phân bổ kỳ này	Ghi chú
	TỔNG SỐ						34.326.790	
I	NGUỒN KẾT DƯ NGÂN SÁCH NĂM 2016			4.493.781			4.493.781	
1	Bổ sung cho Văn phòng Huyện ủy kinh phí trả nợ hoạt động năm 2016	5311/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	Văn phòng Huyện ủy	1.024.374			1.024.374	
2	Văn phòng HĐND và UBND huyện kinh phí trả nợ hoạt động năm 2016 và chi các nhiệm vụ phát sinh năm 2017	5311/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	Văn phòng HĐND&UBND	2.673.817			2.673.817	
3	Phòng Nội vụ: Kinh phí thực hiện đề án sáp nhập Bộ Hạ và TT Bộ Hạ	5312/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	Phòng Nội vụ	442.000			442.000	
4	Trung tâm VH-TT: Kinh phí thực hiện di chuyển 01 pano, làm mới 05 pano để tuyên truyền về chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và các nhiệm vụ của địa phương	5312/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	Trung tâm Văn hóa - Thể thao	353.590			353.590	
II	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2017			2.302.139			2.302.139	
1	Trung tâm PTQĐ và CCN: Kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để GPMB xây dựng khu dân cư bản Trại Nhì, xã Hồng Kỳ	4761/QĐ-UBND ngày 31/8/2017	Trung tâm PTQĐ và CCN	302.139			302.139	
2	Điều chỉnh tăng giảm nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2017.			2.000.000			2.000.000	
-	Điều chỉnh giảm: Nhà liên cơ quan khối Huyện ủy	Chưa ra QĐ		2.000.000			2.000.000	
-	Điều chỉnh tăng: Nhà làm việc liên cơ quan khối UBND huyện	Chưa ra QĐ		2.000.000			2.000.000	

TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lũy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí đề nghị phân bổ kỳ này	Ghi chú
III	NGUỒN VƯỢT THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2017			10.338.832			10.338.832	
1	Trả nợ vay quỹ ĐTPT Bắc Giang, chi GPMB tại xã Tam Hiệp, An Thượng	Chưa ra QĐ	Trung tâm PTQĐ và CCN	1.719.895			1.719.895	
2	Trả nợ vay quỹ ĐTPT Bắc Giang, chi GPMB tại xã Phồn Xương và Đồng Tâm	Chưa ra QĐ	Trung tâm PTQĐ và CCN	1.436.490			1.436.490	
3	Trả nợ vay quỹ ĐTPT Bắc Giang, chi GPMB tại xã Hương Vị và Xuân Lương	Chưa ra QĐ	Trung tâm PTQĐ và CCN	1.018.000			1.018.000	
4	Trả nợ vay quỹ ĐTPT Bắc Giang, chi GPMB tại xã Đông Sơn	Chưa ra QĐ	Trung tâm PTQĐ và CCN	804.000			804.000	
5	GPMB đầu giá QSD đất tại xã Hồng Kỳ	Chưa ra QĐ	Trung tâm PTQĐ và CCN	302.139			302.139	
6	Trả vay ngân sách huyện GPMB tại khu Đồng Bo, thị trấn Bồ Hạ	Chưa ra QĐ	UBND thị trấn Bồ Hạ	1.019.000			1.019.000	
7	Xây dựng hạ tầng để đầu giá QSD đất khu Đồng Bo, thị trấn Bồ Hạ	Chưa ra QĐ	UBND thị trấn Bồ Hạ	339.375			339.375	
8	Thanh toán tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa theo NQ số 11/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Giang	Chưa ra QĐ	UBND huyện	1.084.617			1.084.617	
9	GPMB mở rộng trường THCS Hoàng Hoa Thám	Chưa ra QĐ	UBND thị trấn Cầu Gò	1.615.316			1.615.316	
10	Hỗ trợ UBND thị trấn Cầu Gò trả tiền vay NS huyện để XD trụ sở làm việc	Chưa ra QĐ	UBND thị trấn Cầu Gò	1.000.000			1.000.000	
IV	NGUỒN CHI KHÁC NS 2017			658.426			658.426	
1	Chi cục Thống kê huyện: Kinh phí tổng hợp và in niên giám TK năm 2016	5312/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	Chi cục Thống kê huyện	10.000			10.000	
2	Hội Người mù: Kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ cơ sở tầm mắt	5312/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	Hội người mù	4.300			4.300	
3	Hội Phụ nữ: Kinh phí tham dự giải vô địch bóng đá nữ tỉnh BG năm 2017	5312/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	Hội Phụ nữ	36.630			36.630	
4	Phòng Nội vụ: Kinh phí kỷ niệm ngày thành lập ngành 28/8/2017 (09 cơ quan)	5312/QĐ-UBND ngày 10/10/2017	Phòng Nội vụ	45.000			45.000	
5	Ban Dân vận: Kinh phí tổ chức Hội thi Dân vận khéo lần thứ II năm 2017	5467/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Văn phòng Huyện ủy	44.440			44.440	

TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lấy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí để nghị phân bổ kỳ này	Chi chú
6	Ban Tuyên Giáo: Kinh phí tổ chức cuộc thi tìm hiểu LS quan hệ Việt Nam - Lào huyện YT năm 2017 là 39,52 triệu	5467/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Văn phòng Huyện ủy	39.520			39.520	
7	Ban ATGT: Bổ sung Kinh phí tổ chức triển khai hoạt động Truyền thông gia đình năm học 2017-2018	5467/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Văn phòng UBND&UBND	60.560			60.560	
8	Ủy ban MTTQ: Kinh phí phục vụ Đoàn công tác của huyện thăm hỏi, động viên và trao quà hỗ trợ cho huyện Mường Lát, tỉnh Sơn La là 30 triệu;	5467/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Ủy ban MTTQ	30.000			30.000	
9	Phòng Nội vụ: Kinh phí tổ chức lễ phong tặng danh hiệu vinh dự nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Phòng Nội vụ	1.390			1.390	
10	Đội QL TTGT Xây dựng và Môi trường: Kinh phí chi thường xuyên (trang phục), kỳ niệm 5 năm hoạt động, bàn làm việc đội (phó)	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Đội QL TTGT Xây dựng và Môi trường	23.000			23.000	
11	Phòng Văn hóa và Thông tin: Kinh phí tham gia giải cầu lông liên ngành Hội Nông dân tỉnh - Sở Văn hóa TT và DL Lần thứ IX năm 2017	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Phòng Văn hóa và Thông tin	5.000			5.000	
12	Trung tâm Văn hóa - Thể thao: Kinh phí tham gia giải vô địch bóng chuyền nam thành niên Đại hội TD/TT lần thứ VIII tỉnh Bắc Giang năm 2017 là 25 triệu; Kinh phí tham gia giải đấu cầu lông cúp Thanh công tỉnh Bắc Giang năm 2017 là 13,	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Trung tâm Văn hóa - Thể thao	44.649			44.649	
13	Hội Phụ nữ: Kinh phí tham gia hội thi tuyên truyền viên giỏi! Nghị quyết đại hội đại biểu phụ nữ toàn Quốc lần thứ XII; Nghị quyết đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh lần thứ XV	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Hội Phụ nữ	7.000			7.000	
14	Huyện đoàn: Kinh phí tham dự Đại hội đại biểu Đoàn TNCSHCM tỉnh Bắc Giang lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2017-2022	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Huyện đoàn	9.000			9.000	
15	Kinh phí tổ chức kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Đại truyền thanh huyện Yên Thế	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Đại Truyền thanh - TH	20.000			20.000	
16	BCHQS huyện: KP tổ chức Đại hội thi đua quyết thắng trong LLVT huyện giai đoạn 2012-2017	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Ban CHQS	24.000			24.000	

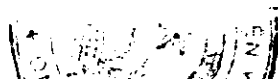


TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lũy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí đề nghị phân bổ kỳ này	Ghi chú
17	Trung tâm Văn hóa - Thể thao: Kinh phí tham gia hội diễn nghệ thuật sân khấu không chuyên tỉnh Bắc Giang năm 2017	Chưa ra QĐ	Trung tâm Văn hóa - Thể thao	29.950			29.950	
18	Trung tâm Văn hóa - Thể thao: kinh phí tham gia thi đấu giải vô địch môn điền kinh tỉnh Bắc Giang năm 2017	Chưa ra QĐ	Trung tâm Văn hóa - Thể thao	5.390			5.390	
19	Trung tâm Văn hóa - Thể thao: Kinh phí tham gia thi đấu giải vô địch môn bơi tỉnh Bắc Giang năm 2017	Chưa ra QĐ	Trung tâm Văn hóa - Thể thao	8.370			8.370	
20	Trung tâm Văn hóa - Thể thao: kinh phí tham gia thi đấu giải vô địch cầu lông đại hội TDTT tỉnh Bắc Giang năm 2017	Chưa ra QĐ	Trung tâm Văn hóa - Thể thao	5.100			5.100	
21	UBND xã Tân Sỏi: Hỗ trợ kinh phí quản lý đô thị (tiền điện chiếu sáng) do chưa giao dự toán năm 2017	Chưa ra QĐ	UBND xã Tân Sỏi	35.067			35.067	
22	UBND xã Đồng Tâm: Kinh phí tiền điện chiếu sáng đô thị thuộc đường tỉnh lộ 292 thôn Liên Cơ	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Tâm	52.000			52.000	
23	Ban ATGT: Kinh phí hoạt động và hưởng ứng Ngày Thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do TNGT năm 2017 trên địa bàn huyện	Chưa ra QĐ	Ban ATGT	107.080			107.080	
24	Ban Tổ chức Huyện ủy: Kinh phí hỗ trợ tiền thuốc cho cán bộ thuộc chế độ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe huyện; bác sỹ khám; cán bộ phục vụ và các đồng chí trong Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe huyện	Chưa ra QĐ	Văn phòng Huyện ủy	10.980			10.980	
V	NGUỒN TĂNG LƯƠNG, TĂNG BIÊN CHẾ 2017			915.328			915.328	
1	Trung tâm Dân số - KHHGĐ: Kinh phí chi cho viên chức dân số KHHGĐ xã năm 2017	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Trung tâm Dân số - KHHGĐ	381.463			381.463	
2	Trung tâm Phát triển Quỹ đất và CCN: Kinh phí chi thường xuyên năm 2017	Chưa ra QĐ	Trung tâm Phát triển Quỹ đất và CCN	38.102			38.102	

TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lũy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí đề nghị phân bổ kỳ này	Ghi chú
3	Ủy ban MTTQ: kinh phí cho cán bộ tăng lương thường xuyên	Chưa ra QĐ	Ủy ban MTTQ	20.160			20.160	
4	Phòng Dân tộc: Kinh phí chi lương, phụ cấp cho ông Nông Văn Đàm (từ 01/12/2016)	Chưa ra QĐ	Phòng Dân tộc	90.158			90.158	
5	Hội phụ nữ: Kinh phí chi lương cho cán bộ mới	Chưa ra QĐ	Hội phụ nữ	58.152			58.152	
6	Thanh tra huyện: Kinh phí tăng lương thường xuyên năm 2017	Chưa ra QĐ	Thanh tra huyện	56.118			56.118	
7	Văn phòng Huyện ủy: Kinh phí tăng lương thường xuyên năm 2017 cán bộ khối Huyện ủy	Chưa ra QĐ	Văn phòng Huyện ủy	198.687			198.687	
8	Phòng Tư pháp: Kinh phí chi trả tiền công lao động hợp đồng	Chưa ra QĐ	Phòng Tư pháp	1.500			1.500	
9	Phòng Nội vụ: Kinh phí chi trả tiền công lao động hợp đồng	Chưa ra QĐ	Phòng Nội vụ	12.000			12.000	
10	Hội CCB huyện: Kinh phí chi trả trợ cấp cho ông Phí Triệu Cường thôi công tác hội	Chưa ra QĐ	Hội CCB	58.988			58.988	
VI	SỰ NGHIỆP KINH TẾ			3.133.945			3.133.945	
1	Nguồn sự nghiệp kinh tế khác năm 2017			191.945			191.945	
-	Phòng Tài chính - Kế hoạch: Kinh phí chi tiếp khách phục vụ công tác thanh tra các quy định của pháp luật về đấu thầu tại huyện Yên Thế năm 2015-2016	4568/QĐ-UBND ngày 10/8/2017	Phòng Tài chính - Kế hoạch	48.200			48.200	
-	Phòng Tài nguyên và Môi trường: Kinh phí tổ chức Hội nghị tập huấn, hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện công tác dồn điền, đổi thửa	5148/QĐ-UBND ngày 21/9/2017	Phòng Tài nguyên và Môi trường	8.750			8.750	
-	Văn phòng Huyện ủy: Kinh phí mua bàn vi tính bàn làm việc và bán ghế tiếp khách phục vụ công tác của các PTP đoàn thể huyện	5148/QĐ-UBND ngày 21/9/2017	Văn phòng Huyện ủy	39.500			39.500	
-	Thanh tra huyện: Kinh phí mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	5148/QĐ-UBND ngày 21/9/2017	Thanh tra huyện	16.300			16.300	

TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lấy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí đề nghị phân bổ kỳ này	Ghi chú
-	Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Kinh phí tổ chức tập huấn NQ 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Quy định chỉnh sách hỗ trợ củng cố đường trục thôn, đường liên thôn, đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, gi	5255/QĐ-UBND ngày 05/10/2017	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	8.600			8.600	
-	Ban Tuyên giáo Huyện ủy: Kinh phí biên soạn, in, phát hành tập tài liệu giảng dạy lịch sử Đảng bộ huyện	Chưa ra QĐ	Ban Tuyên giáo	46.095			46.095	
-	Huyện đoàn: Kinh phí tham gia 02 hội thi do Tỉnh đoàn tổ chức	Chưa ra QĐ	Huyện đoàn	24.500			24.500	
+	Hội thi Đoi bờ sông Thương	Chưa ra QĐ	Huyện đoàn	9.900			9.900	
+	Ngày hội Khi tôi 18 gắn với sản chơi tiếng Anh	Chưa ra QĐ	Huyện đoàn	14.600			14.600	
2	Phan bỏ sự nghiệp giao thông, thủy lợi			2.942.000			2.942.000	
2.1	Sự nghiệp giao thông			2.642.000			2.642.000	
-	Đổi ứng nguồn vốn hỗ trợ phát triển đất trồng lúa			1.365.000	-	-	1.365.000	
+	Đông Lạc	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Ban QLDA xây dựng huyện	360.000			360.000	
+	Đường nội đồng thôn Cây Gạo di thôn Tieu, xã Tiên Thàng	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Ban QLDA xây dựng huyện	200.000			200.000	
+	Đường nội đồng thôn Vi Sơn di Ao Cạn, xã Đông Sơn	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Ban QLDA xây dựng huyện	230.000			230.000	
+	Cung hòa đường nội đồng ban Đông Gián, xã Xuân Luong	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Ban QLDA xây dựng huyện	350.000			350.000	
+	Cung hòa đường nội đồng thôn Đông Lân, xã Đông Kỳ	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Ban QLDA xây dựng huyện	225.000			225.000	
2.2	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông do huyện quản lý			1.277.000			1.277.000	
-	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Xuân Luong (đoạn QL 17 đi bản Láng Dứt)	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Ban QLDA xây dựng huyện	650.000			650.000	
-	Cải tạo, sửa chữa kênh N8-8 xã Đông Kỳ	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	UBND xã Đông Kỳ	350.000			350.000	

TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lũy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí đề nghị phân bổ kỳ này	Ghi chú
-	Cải tạo, mở rộng phần lề đường đoạn công trường TH khu Tam Mỹ, bản Quỳnh Lâu, xã Tam Tiến	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	UBND xã Tam Tiến	52.000			52.000	
-	Cải tạo, sửa chữa đường trục xã Canh Nậu (đoạn B09 đến UBND xã)	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	166.000			166.000	
-	Cải tạo, sửa chữa đường Góc Phông từ QL17 đi Tân Hiệp	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	59.000			59.000	
2.3	Sự nghiệp thủy lợi			300.000			300.000	
-	Đổi ứng nguồn vốn hỗ trợ phát triển đất trồng lúa: Củng cố kênh mương thôn Đồng Gia đi Đồng Tâm xã Tân Hiệp	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Ban QLDA xây dựng huyện	300.000			300.000	
VII	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC			51.679.636	-	-	11.062.000	
1	Trường PT Dân tộc Nội trú huyện Yên Thế; Hạng mục: Nhà ở nội trú, sân, đường bê tông	Chưa ra QĐ	Ban QLDA xây dựng huyện	1.593.551			350.000	
2	Trường mầm non Đồng Vương; Hạng mục Nhà lớp học 3 phòng học	Chưa ra QĐ	Ban QLDA xây dựng huyện	2.113.739			1.000.000	
3	Trường mầm non thị trấn Cầu Gồ; Hạng mục: Nhà lớp học 02 phòng học, 02 phòng chức năng, nhà mái che sân, hàng rào, lát sân trường	Chưa ra QĐ	Ban QLDA xây dựng huyện	3.796.102			800.000	
4	Trường THCS Đồng Kỳ; Hạng mục: xây dựng 6 phòng học chức năng	Chưa ra QĐ	Ban QLDA xây dựng huyện	1.898.375			700.000	
5	Trường tiểu học xã Tam Hiệp huyện Yên Thế; hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng học	Chưa ra QĐ	Ban QLDA xây dựng huyện	2.825.173			600.000	
6	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng học trường Mầm Non Canh Nậu	Chưa ra QĐ	Ban QLDA xây dựng huyện	4.086.856			200.000	
7	Tường rào khu trung tâm trường Mầm non xã Đồng Hữu	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Hữu	342.886			87.000	Đã QT vốn
8	Cổng, nhà để xe giáo viên, thay mái nhà chức năng trường Tiểu học xã An Thượng	Chưa ra QĐ	UBND xã An Thượng	160.749			10.000	Đã QT vốn
9	Nhà vệ sinh trường Mầm non An Thượng	Chưa ra QĐ	UBND xã An Thượng	273.863			60.000	Đã QT vốn
10	Nhà vệ sinh giáo viên trường Mầm non An Thượng	Chưa ra QĐ	UBND xã An Thượng	160.153			30.000	Chưa QT vốn



TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lũy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí đề nghị phân bổ kỳ này	Ghi chú
11	Xây dựng 3 phòng chức năng trường Tiểu học khu Đồi Lánh, xã Đông Sơn	Chưa ra QĐ	UBND xã Đông Sơn	656.379			69.000	Đã QT vốn
12	Trường THCS Đông Sơn, hạng mục: Phòng tin học, nhà vệ sinh và cải tạo văn phòng, lớp học	Chưa ra QĐ	UBND xã Đông Sơn	529.439			35.000	Đã QT vốn
13	San lấp mặt bằng, xây cổng, bồn hoa, tường rào trường Tiểu học khu Đồi Hồng, xã Đông Sơn	Chưa ra QĐ	UBND xã Đông Sơn	1.042.060			95.000	Chưa QT vốn
14	Trường PTCS xã Đông Sơn	Chưa ra QĐ	UBND xã Đông Sơn	1.800.735			400.000	
15	Trường Tiểu học xã Hương VI, hạng mục: Nhà chức năng	Chưa ra QĐ	UBND xã Hương VI	1.562.238			28.000	Đã QT vốn
16	Trường THCS xã Hương VI, hạng mục: Nhà lớp học 02 phòng	Chưa ra QĐ	UBND xã Hương VI	678.500			20.000	Chưa QT vốn
17	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Hương VI, hạng mục: Lát nền, thay trần, xây nhà kho	Chưa ra QĐ	UBND xã Hương VI	231.257			13.000	Chưa QT vốn
18	Nhà vệ sinh trường Tiểu học thị trấn Cầu Gò	Chưa ra QĐ	UBND thị trấn Cầu Gò	118.530			49.000	Đã QT vốn
19	Bếp ăn một chiều trường Mầm non thị trấn Cầu Gò	Chưa ra QĐ	UBND thị trấn Cầu Gò	106.843			30.000	Đã QT vốn
20	Sân chơi an toàn giao thông trường Mầm non thị trấn Cầu Gò	Chưa ra QĐ	UBND thị trấn Cầu Gò	96.604			6.000	Đã QT vốn
21	Cải tạo, nâng cấp 8 phòng học và chức năng trường THCS Hoàng Hoa Thám	Chưa ra QĐ	UBND thị trấn Cầu Gò	2.155.657			100.000	Đã QT vốn
22	Cải tạo, nâng cấp 3 phòng học trường Mầm non Đồng Kỳ	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Kỳ	1.187.206			150.000	Đã QT vốn
23	Trường MN Đồng Kỳ, hạng mục: Nhà lớp học 02 tầng, 04 phòng	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Kỳ	2.776.511			500.000	Chưa QT vốn
24	Trường MN Tam Tiến, hạng mục: 02 tầng, 06 phòng học	Chưa ra QĐ	UBND xã Tam Tiến	3.490.982			600.000	Chưa QT vốn
25	Trường MN Tam Tiến, hạng mục: Lát sân, cổng	Chưa ra QĐ	UBND xã Tam Tiến	115.370			25.000	Chưa QT vốn
26	Nhà vệ sinh giáo viên và lát sân trường TH Tam Tiến khu Diển	Chưa ra QĐ	UBND xã Tam Tiến	271.063			40.000	Chưa QT vốn
27	Nhà chức năng trường PTCS	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Tâm	1.346.610			100.000	Đã QT vốn
28	04 phòng học trường PTCS Đồng Tâm	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Tâm	1.362.767			300.000	Đã QT vốn
29	04 phòng chức năng trường MN Đồng Tâm	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Tâm	1.693.360			300.000	Đã QT vốn
30	06 phòng học 02 tầng, trường THCS Đồng Tiến	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Tiến	1.511.923			74.000	Đã QT vốn

TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lũy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí đề nghị phân bổ kỳ này	Ghi chú
31	Nhà lớp học khu lè Góc Bông, xã Đồng Tiến	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Tiến	840.961			156.000	Đã QT vốn
32	04 phòng học trường MN xã Tân Hiệp	Chưa ra QĐ	UBND xã Tân Hiệp	2.562.000			300.000	Đã QT vốn
33	02 phòng học trường MN xã Đồng Lạc	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Lạc	1.232.725			150.000	Chưa QT vốn
34	02 phòng học trường TH xã Đồng Lạc	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Lạc	816.233			100.000	Chưa QT vốn
35	Mở rộng khuôn viên trường MN Đồng Lạc	Chưa ra QĐ	UBND xã Đồng Lạc	172.401			80.000	Chưa QT vốn
36	Nhà hiệu bộ trường THCS xã Bồ Hạ (Trả nợ vay ngân sách huyện)	Chưa ra QĐ	UBND xã Bồ Hạ	3.166.000			800.000	Đã QT vốn
37	Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp sân chơi trường MN Bồ Hạ	Chưa ra QĐ	UBND xã Bồ Hạ	173.835			80.000	Đã QT vốn
38	Hỗ trợ làm mái vòm, trường THCS An Thượng	Chưa ra QĐ		155.000			50.000	
39	Hỗ trợ hệ thống chống sét dây lớp học trường Tiểu học Canh Nậu	Chưa ra QĐ		25.000			25.000	
40	Đề án đổi mới dạy và học tiếng Anh (tivi màn hình cảm ứng)	Chưa ra QĐ	Phòng GD&ĐT	2.550.000			2.550.000	
VIII	NGUỒN DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2017			362.511			362.511	
1	Trung tâm Y tế: Hỗ trợ kinh phí mua vật tư, hóa chất, phun phòng chống sốt xuất huyết	4716/QĐ-UBND ngày 25/8/2017	Trung tâm Y tế	63.850			63.850	
2	Hỗ trợ cho Ban Chỉ huy Quân sự huyện kinh phí phục vụ công tác thực hành diễn tập PCTT-TKCN cụm Đông Sơn, Tân Sơn năm 2017	5421/QĐ-UBND ngày 16/10/2017	Ban Chỉ huy Quân sự	78.074			78.074	
3	Trung tâm Y tế: Kinh phí phòng chống sốt xuất huyết đợt 2 năm 2017	5468/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	Trung tâm Y tế	26.301			26.301	
4	Trạm Chăn nuôi và Thú y: Kinh phí mua hóa chất thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường đợt 2 năm 2017 (Hóa chất RTD-Iodine 10%)	Chưa ra QĐ	Trạm CN và Thú y	93.750			93.750	
5	Trạm Chăn nuôi và Thú y: Kinh phí tiêm phòng vắc xin lở mồm long móng và công tác phòng chống dịch bệnh động vật đợt 2 năm 2017	Chưa ra QĐ	Trạm CN và Thú y	32.666			32.666	
6	Ban Chỉ huy quân sự huyện: Kinh phí phục vụ công tác chuẩn bị và thực hành diễn tập chiến đấu phòng thủ cụm xã huyện Yên Thế năm 2017	Chưa ra QĐ	Ban Chỉ huy Quân sự	67.870			67.870	
IX	NGUỒN NGÂN SÁCH XÃ CHƯA PHÂN BỐ			138.828	-	-	138.828	

TT	Nội dung	Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND huyện	Chủ đầu tư (Đơn vị thực hiện)	Tổng mức đầu tư (hoặc giá trị quyết toán) được duyệt	Lũy kế kinh phí đã hỗ trợ	Kinh phí còn thiếu	Kinh phí đề nghị phân bổ kỳ này	Ghi chú
1	UBND xã Bồ Hạ: kinh phí xây dựng Công trình: Cống qua đê Hữu Thương thuộc thôn Tân Xuân, xã Bồ Hạ	5466/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	UBND xã Bồ Hạ	42.000			42.000	
2	UBND xã Tân Sỏi: Kinh phí phục vụ công tác chuẩn bị và thực hành Diễn tập PCTT-TKCN xã Tân Sỏi năm 2017	5466/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	UBND xã Tân Sỏi	25.000			25.000	
3	UBND xã Đồng Tiến: Kinh phí diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2016	5405/QĐ-UBND ngày 11/10/2017	UBND xã Đồng Tiến	28.350			28.350	
4	UBND xã Đồng Tiến: Kinh phí cải tạo, nâng cấp nhà làm việc 1 cửa	5405/QĐ-UBND ngày 11/10/2017	UBND xã Đồng Tiến	25.478			25.478	
5	UBND xã Đồng Tiến: Kinh phí triển khai thu thập thông tin, rà soát hồ sơ, phương án giao đất lâm nghiệp	5405/QĐ-UBND ngày 11/10/2017	UBND xã Đồng Tiến	18.000			18.000	
X	NGUỒN VƯỢT THU NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2017			921.000			921.000	
1	Văn phòng Huyện ủy: Kinh phí mua máy photocopy phục vụ in tài liệu	Chưa ra QĐ	Văn phòng Huyện ủy	65.000			65.000	
2	Văn phòng HĐND & UBND: Chi mua trang phục và vật tư trang bị làm việc cho bảo vệ huyện	Chưa ra QĐ	Văn phòng HĐND & UBND	13.000			13.000	
3	Công an huyện: Kinh phí phục vụ công tác phòng chống tội phạm	Chưa ra QĐ	Công an huyện	100.000			100.000	
4	Chi cục Thuế: Kinh phí công tác thu thuế	Chưa ra QĐ	Chi cục Thuế	150.000			150.000	
5	Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Kinh phí tổ chức Hội nghị xúc tiến tiêu thụ gà đồi Yên Thế	Chưa ra QĐ	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	593.000			593.000	

Tổng số tiền ghi bằng chữ: *Ba mươi bốn tỷ ba trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng chẵn!*